

Bản án số: 465/2020/HC-PT

Ngày 28 tháng 8 năm 2020

V/v “Khởi kiện yêu cầu hủy quyết định  
xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt  
động xây dựng”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Chánh Trung

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp  
cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí  
Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Út - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành  
phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số  
404/2019/TLPT-HC ngày 26 tháng 6 năm 2019 về “Khiếu kiện quyết định  
hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 1883/2018/HC-ST ngày 21 tháng 12  
năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2161/2020/QĐ-PT  
ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

*Người khởi kiện:* Ông Trần Vĩnh L. Địa chỉ: 3063 Allenwood Dr, San Tose,  
CA 95148, USA (vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:* Ông Trần Quang T. Địa  
chỉ: G04, Số 12, M, phường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

*Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo đơn khởi kiện ngày 13/5/2016, người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:***

Ông Trần Văn C – cha ông Trần Vĩnh L – chủ sở hữu nhà và đất số 12 L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và được Nhà nước cấp bằng khoán điền thổ số 287. Năm 1976, trước khi đi qua Pháp chữa bệnh ông C đã làm giấy ủy quyền cho ông Trần Vĩnh P (con trai trưởng) được quản lý, sử dụng nhà số 12 L. Năm 2003, ông C chết tại Pháp. Do ông L sinh sống và học tập ở nước ngoài nên không biết việc nhà đất số 12 L đã bị nhà nước lập quyền sở hữu nhà nước theo Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 04/4/2013.

Nhận thấy Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh trái với quy định pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của gia đình ông, nên ông yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người bị kiện - UBND Thành phố Hồ Chí Minh vắng mặt tại Tòa.***

Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện theo quy định của pháp luật do đã được triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt.

Từ nội dung vụ án trên Bản án hành chính sơ thẩm số 1883/2018/HC-ST ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử:

Áp dụng

Điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Nghị quyết số 23/2003/NQ-QH ngày 26/11/2003 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải quyết một số trường hợp về nhà đất trong thực hiện chính sách cải tạo Xã hội chủ nghĩa;

Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Khoản 2 Điều 34 Pháp lệnh án phí Tòa án năm 2009;

Xử:

Không chấp nhận khởi kiện của ông Trần Vĩnh L yêu cầu hủy Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm C tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Trần Quang T (đại diện theo ủy quyền của ông Trần Vĩnh L) kháng cáo

Theo ông T cho rằng căn nhà số 12 L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là của ông Trần Văn C (cha của ông Trần Vĩnh L). Năm 1977, ông C đi sang Pháp trị bệnh có ủy quyền lại cho con trai là Trần Vĩnh P quản lý, sử dụng trong thời gian ông đi nước ngoài trị bệnh. Theo giấy ủy quyền này xác định cả 03 người con và 02 người con dâu, trong đó có bà Trần Thị H là con dâu ở tại căn nhà trên. Năm 1984, Công an chiếm lấy căn nhà, C bên hông nhà vẫn để cho con dâu ông C ở là bà Trần Thị H sử dụng. Trong quá trình chiếm giữ nhà bà H có yêu cầu nhưng UBND không giải quyết, có tranh chấp. Năm 2013 UBND xác lập quyền sở hữu nhà thuộc sở hữu nhà nước (lý do quản lý nhà vắng chủ), năm 2016 ông L về nước mới biết UBND xác nhận nhà thuộc sở hữu nhà nước, ông mới khiếu nại, khởi kiện. Ông cho rằng các thừa kế của ông C vẫn C, có khiếu nại mà UBND xác lập quyền sở hữu nhà của Nhà nước với lý do nhà vắng chủ là không đúng. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L là không đúng, nên ông kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, xử hủy Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay ông Trần Quang T vẫn giữ nguyên theo yêu cầu kháng cáo nêu trên.

Phía người bị kiện UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt (Tòa án xét xử vắng mặt UBND Thành phố Hồ Chí Minh).

Tại Tòa Vị đại diện Viện kiểm sát cho rằng phía người bị kiện UBND Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia đối thoại, Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ việc Công an quản lý nhà của ông C trong trường hợp nào, bà H là con dâu của ông C có tranh chấp, khiếu nại chưa làm rõ những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông C vào thời điểm trên có quản lý nhà không, vì sao bị đuổi ra khỏi nhà. Chưa làm rõ các vấn đề trên nên đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đương sự và ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Đơn kháng cáo của ông Trần Quang T (đại diện theo ủy quyền của ông Trần Vĩnh L) làm trong hạn luật định, nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Theo đơn khởi kiện của ông Trần Vĩnh L cho rằng căn nhà số 12 L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là của ông Trần Văn C (cha của ông L), năm 1977 ông C đi Pháp trị bệnh có ủy quyền lại cho ông P quản lý, sử dụng

thì tại căn nhà trên có nhiều nhân khẩu. Trong đó có bà Trần Thị H (vợ ông P), năm 1978 thì ông P chết, C lại thì bà H và những người trong hộ quản lý, sử dụng, năm 1984 Công an cho rằng có liên quan đến vụ ông Triệu Bình T1 đến quản lý nhà đuổi những người trong nhà ra chỉ cho bà H là con dâu ở lại bên hông nhà, bà H có nhiều lần khiếu nại nhưng UBND không giải quyết, đến năm 2013 UBND cho rằng nhà vắng chủ nên ra quyết định xác lập quyền sở hữu nhà nước (thuộc diện nhà vắng chủ) theo Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Ông cho rằng Công an đuổi những người trong nhà và quản lý nhà mà không có quyết định là không đúng. Căn nhà trên Công an quản lý C đang bị khiếu nại mà UBND xác lập quyền sở hữu của Nhà nước là không đúng, nên khởi kiện đòi hủy Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh như trên.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn nhà số 12 L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh có nguồn gốc là của ông Trần Văn C (hồ sơ đã rõ).

Ngày 18/01/1977, ông C đi sang Pháp trị bệnh có ủy quyền lại cho con là Trần Vĩnh P quản lý, sử dụng trong thời gian ông đi nước ngoài trị bệnh là có.

Tại hồ sơ có Công văn số 679/PA17 ngày 18/5/1984 thể hiện Công an Thành phố Hồ Chí Minh giao căn nhà trên cho ông Trần Văn N – Phó Giám đốc Bệnh viện da liễu Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng, lý do quản lý nhà là của ông Triệu Bình T1. Ngoài tài liệu trên thì không có tài liệu nào khác nói đến việc quản lý căn nhà nêu trên. Đến ngày 04/4/2013 thì UBND Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh xác lập quyền sở hữu căn nhà trên đối với Nhà nước. Theo hồ sơ thể hiện bà Trần Thị H (con dâu ông C) có khiếu nại, theo Công văn số 100/UBND-PCNC ngày 09/01/2014 trả lời cho bà H là không chấp nhận khiếu nại của bà H (Công văn số 100 nêu trên cũng không có đóng dấu, ký tên của UBND). Ở giai đoạn phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản đề nghị Công an Thành phố Hồ Chí Minh trả lời về việc Công an có quản lý căn nhà nêu trên hay không, quản lý nhà trong trường hợp nào (yêu cầu cung cấp hồ sơ về việc quản lý nhà nêu trên) thì Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 1940/PA04-Đ1 ngày 19/11/2019 trả lời là Công an không có quản lý căn nhà nêu trên.

Do UBND Thành phố Hồ Chí Minh không cung cấp hồ sơ về việc quản lý nhà căn nhà nêu trên, không tham gia đối thoại, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác minh làm rõ việc ai là người quản lý căn nhà trên, quản lý trong trường hợp nào, có đúng pháp luật không. Khi bị quản lý thì những ai có hộ khẩu tại căn nhà trên, các thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần Văn C có khiếu nại, tranh chấp không.

Vì sao không quản lý hết căn nhà mà để cho bà Trần Thị H được ở 01 phần trong căn nhà trên, bà H khiếu nại trong việc UBND quản lý nhà với tư cách gì.

Do Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác minh làm rõ việc Công an quản lý căn nhà trên giao cho ông Trần Văn N ở (sau này hóa giá cho ông N và phần bên hông hóa giá bán cho bà H) việc quản lý, giao nhà như trên có đúng quy định của pháp luật không. Căn nhà trên có tranh chấp, khởi kiện không mà cho rằng việc UBND ban hành Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh xác lập quyền sở hữu căn nhà trên thuộc quyền sở hữu của Nhà nước với lý do (nhà vắng chủ) để xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Vĩnh L như trên là chưa có căn cứ; nên cần phải chấp nhận theo đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm xét xử lại theo quy định của pháp luật.

[3] Do kháng cáo của ông Trần Vĩnh L được chấp nhận nên ông L không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[4] Quan điểm đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được ghi nhận.

*Bởi các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Quang T (đại diện theo ủy quyền của ông Trần Vĩnh L).

**Xử:**

Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 1883/2018/HC-ST ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giữa các đương sự như nêu trên.

Giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trần Vĩnh L không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Ngày 22/5/2019, ông Trần Quang T (đại diện theo ủy quyền của ông Trần Vĩnh L) nộp số tiền 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0025738 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền này được hoàn trả lại cho ông Trần Vĩnh L.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/8/2020.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-13b).

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Chánh Trung**



